TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: **426**/2023/HS-ST Ngày 24-8-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Duyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Tam;

Bà Vương Thị Khánh Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhàn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa*:** Bà Hồ Thị Hồng Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 390/2023/TLST-HS ngày 07/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 386/2023/QĐXXST-HS ngày 13/7/2023 đối với:

- *Bị cáo:* Nguyễn Thế H, sinh năm 1998 tại tỉnh Đ; nơi đăng ký thường trú: 117A/3, khu phố 8B, phường T, thành phố B, tỉnh Đ; nơi ở hiện nay: 3/2/10, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; chức vụ chính quyền, đảng phái: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thế H và bà Lê Thị Hải A; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ tên Nguyễn Thảo L, sinh năm 1998 và chưa có con.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

- *Người bị hại:* Ông Bùi Huy T (đã chết);

- *Đại diện hợp pháp người bị hại:* Bà An Thị P, sinh năm 1963; cư trú tại: I3/7, Cư xá A42, Khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đ *(vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về nội dung chính của vụ án:

Khoảng 12 giờ 59 phút ngày 28/11/2022, Nguyễn Thế H có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, điều khiển xe mô tô biển số 60F4-218.** có dung tích xi lanh 124cm^3 đi giao hàng cho Công ty G trong hẻm thuộc khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Sau đó, H điều khiển xe mô tô 60F4-218.** lưu thông từ đường nhánh ra đường Đ và lưu thông trên đường Đ thuộc khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Tại đoạn đường này có dải phân cách cứng phân chia chiều đường, H điều khiển xe 60F4-218.** lưu thông ngược chiều đường trên phần đường hướng ngã tư Amata đi vòng xoay T. Cùng lúc này, ông Bùi Huy T (sinh năm: 1960 ngụ tại 13/7, khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đ) điều khiển xe mô tô biển số 60F7-47** đang lưu thông trên đường Đ hướng ngã tư A đi vòng xoay T chạy tới nên H đã để phần phía trước bên trái xe 60F4-218.** va chạm với phía trước bên trái xe mô tô biển số 60F7-47** do ông T điều khiển dẫn đến tai nạn giao thông. Ông T bị thương nặng và tử vong tại Bệnh viện đa khoa Đ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông ngày 28/11/2022 của Công an thành phố Biên Hòa đã thu thập được các dấu vết như sau:

Các dấu vết đều được đo vào mép lề đường bên phải (gọi tắt là mép lề phải) trên đường Đ theo hướng ngã tư A đi hướng vòng xoay T làm chuẩn. Trụ đèn số 25 trên dải phân cách ở giữa đường ngay đoạn mở dải phân cách làm mốc.

- Xe mô tô biển số 60F7-47** ngã nghiêng bên trái sau tai nạn. Đầu xe hướng vòng xoay T, đuôi xe hướng ngã tư A. Trục bánh trước xe cách mốc 07 mét 50, cách mép lề phải 03 mét, trục bánh sau xe cách mép lề phải 03 mét 40.

- Xe mô tô biển số 60F4-218.** ngã nghiêng bên phải sau tai nạn. Đầu xe hướng ngã tư A, đuôi xe hướng vòng xoay T. Trục bánh trước xe cách mép lề phải 03 mét 90 và cách trục bánh trước xe 60F7-47** là 00 mét 90, trục bánh sau xe cách mép lề phải 03 mét 70.

* Tại kết luận giám định số 71/KLGĐ-PC09 ngày 27/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

- Phía trước bên trái xe mô tô biển số 60F7-47** (dấu vết trượt xước, biến dạng các chi tiết: vè chắn bùn, vành kim loại, đầu bu lông trục bánh trước, giỏ đựng đồ) có cùng chiều từ trước ra sau, từ trái sang phải; phù hợp va chạm với phía trước bên trái xe mô tô biển số 60F4-218.** (dấu vết trượt xước, nứt vỡ: đèn chuyển hướng phía trước, yếm chắn gió, lốc máy) có cùng chiều trước về sau, từ trái qua phải.

- Dấu vết trượt, xước, nứt vỡ, mài mòn các chi tiết bên trái (kính chiếu hậu, đầu tay cầm lái, khung gác chân trước cùng thanh nâng) của xe mô tô biển số: 60F7-47** có chiều từ trái sang phải; phù hợp va chạm mặt đường khi xe ngã.

- Dấu vết trượt, xước, mài mòn các chi tiết bên phải (đầu tay thắng, khung gác chân trước và sau) của xe mô tô biển số: 60F4-218.** có chiều từ trái sang phải; phù hợp va chạm mặt đường khi xe ngã.

* Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 549/TT/2022 ngày 09/12/2022 của Giám định viên Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của ông Bùi Huy T như sau:

+ Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa vị trí tổn thương: Mặt, ngực, lưng và tay chân.

- Đa hình thái tổn thương; xây xát, bầm tím, bầm tụ máu, gãy xương, dập phổi, vỡ gan.

+ Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

- Chấn thương bụng kín gây vỡ gan phức tạp dẫn đến chảy máu trong ổ bụng.

- Chấn thương ngực gây gãy xương sườn 5,6,7 bên trái, dập phổi trái vùng đáy phổi.

+ Kết luận khác: Nồng độ cồn trong máu: Có tìm thấy Ethanol với hàm lượng 198,55mg/100ml.

Về bồi thường dân sự:

Nguyễn Thế H đã bồi thường chi phí mai táng và các khoản chi phí khác cho gia đình ông Bùi Huy T số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng). Bà An Thị P (vợ ông T) không yêu cầu gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- 01 xe mô tô biển số 60F7-47** là tài sản hợp pháp của ông Bùi Huy T đã được Cơ quan điều tra trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà An Thị P;

- 01 xe mô tô biển số 60F4-218.** là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thế H, đã được Cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo H.

2. Về truy tố:

Bản cáo trạng số 394/CT-VKSBH ngày 06/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Điểm a, Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng Điểm a, khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Các bên đã thỏa thuận xong về bồi thường dân sự, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

3. Về ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Đại diện hợp pháp của người bị hại là bà An Thị P trình bày: Bị cáo Nguyễn Thế H đã bồi thường tiền mai táng phí cho gia đình số tiền 40.000.000 đồng. Bà P không yêu cầu bị cáo H bồi thường thêm và làm đơn xin bãi nại cho bị cáo H.

Bị cáo Nguyễn Thế H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện hợp pháp của bị hại – bà P có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có lời trình bày đầy đủ trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà P theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- *Những chứng cứ xác định có tội:* Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 59 phút ngày 28/11/2022, tại đường Đ thuộc khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đ, Nguyễn Thế H có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 60F4-218.** lưu thông ngược chiều đường trên đường Đ (trên phần đường hướng ngã tư A đi vòng xoay T) nên đã để phần đầu bên trái xe mô tô do H điều khiển va chạm với phần đầu bên trái xe mô tô biển số 60F7-47** do ông Bùi Huy T điều khiển, đang lưu thông hướng ngã tư A đi vòng xoay T dẫn đến tai nạn giao thông làm ông T tử vong.

- *Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và lỗi:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến an toàn công cộng về giao thông đường bộ, làm thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây đau thương mất mát không gì bù đắp nổi cho gia đình nạn nhân, ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Bị cáo biết việc đi ngược chiều là vi phạm quy định khi tham gia giao thông nhưng vì muốn đi nhanh, đi tắt nên đã không chấp hành

đúng các quy định của pháp luật, không đảm bảo an toàn dẫn đến tai nạn giao thông làm ông T tử vong. Mặc dù đây là lỗi vô ý, bị cáo cũng có ý thức dừng lại để tránh khi nhận thấy xe của bị hại đang đi tới gần nhưng do bị hại đi với tốc độ cao nên không thể kịp tránh xe của bị cáo; khi tham gia giao thông, bị hại cũng có nồng độ cồn trong máu (198,55mg/100ml) nhưng lỗi dẫn đến tai nạn đáng tiếc này hoàn toàn thuộc về bị cáo.

- *Về tội danh:* Từ các căn cứ trên xác định bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản Cáo trạng số: 394/CT-VKSBH ngày 06/7/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và có đơn xin bãi nại cho bị cáo; bị cáo có đơn trình bày gia đình bị cáo có H cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú. Các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo Nguyễn Thế H để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên, trong thời gian được tại ngoại bị cáo chấp hành tốt các quy định pháp luật và có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng:

Các tài sản dưới đây, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh thông tin và trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật, gồm:

- 01 xe mô tô biển số 60F7-47** là tài sản hợp pháp của ông Bùi Huy T đã được Cơ quan điều tra trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà An Thị p;

- 01 xe mô tô biển số 60F4-218.** là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thế H, đã được Cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo H.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

- Đối với trình bày của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thế H** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm a, Khoản 1, Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thế H 01 (một) năm 02 (hai) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **02 (hai) năm 04 (bốn) tháng** tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thế H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an thành phố Biên Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Ủy ban nhân dân phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Duyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trương Thị Thìn **Trần Văn Chánh** **Nguyễn Thị Hồng Duyên**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trương Thị Thìn **Trần Văn Chánh** **Nguyễn Thị Hồng Duyên**

Nơi nhận:
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị đơn dân sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an thành phố Biên Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Ủy ban nhân dân phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Duyên